

Số: 440 /BC-CTK

Lai Châu, ngày 24 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội quý III và 9 tháng năm 2021 tỉnh Lai Châu

Tình hình kinh tế thế giới khá khởi sắc trong 9 tháng năm 2021 khi triển khai tiêm phòng vắc-xin nhanh chóng đã giúp giảm nhanh số ca lây nhiễm tại nhiều quốc gia trên thế giới. Tuy nhiên, tăng trưởng của các nền kinh tế cho thấy sự khác biệt do tốc độ triển khai vắc-xin và hỗ trợ chính sách khác nhau ở các quốc gia. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) giữ nguyên dự báo kinh tế toàn cầu, với mức tăng trưởng 6,0% năm 2021. Tuy nhiên, một số tổ chức điều chỉnh giảm dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2021. Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2021 đạt 5,7%, giảm 0,1 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra vào tháng 5/2021. Fitch Ratings dự báo GDP thế giới sẽ tăng 6,0% vào năm 2021, điều chỉnh giảm 0,3 điểm phần trăm so với dự báo của tổ chức này trong tháng 6/2021. Đối với các nền kinh tế phát triển và mới nổi, OECD dự báo GDP của Hoa Kỳ, khu vực đồng Euro, Nhật Bản và Trung Quốc trong năm 2021 tăng lần lượt là 6,0%, 5,3%, 2,5% và 8,5%. Tăng trưởng GDP của khu vực Đông Nam Á (gồm cả Đông Ti-mo) được ADB dự báo ở mức 3,1% trong năm 2021.

Tại Việt Nam, WB cho rằng đợt dịch Covid-19 bùng phát vào tháng 4/2021 đã trở nên xấu đi trong tháng 8 khi số ca mắc mới và tử vong tăng mạnh. Việc phải kéo dài các biện pháp giãn cách xã hội và hạn chế đi lại nghiêm ngặt nhằm kiểm chế dịch bệnh khiến hoạt động sản xuất công nghiệp bị gián đoạn và tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ bị ảnh hưởng tiêu cực (giảm trên 30% so cùng kỳ năm trước). WB dự báo tăng trưởng kinh tế của Việt Nam giảm từ 6,6% (dự báo tháng 6/2021) xuống còn 4,8% cho năm 2021.

Trong tỉnh, số ca mắc covid-19 ít và được kiểm soát tốt, nhưng đứng trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh trên cả nước thì Lai Châu đã và đang chịu ảnh hưởng nặng nề đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó, thời tiết diễn biến thất thường, mưa đá, gió lốc, nắng nóng kéo dài, dịch tả lợn Châu Phi tái phát ở một số xã, bệnh viêm da nổi cục trên trâu, bò xảy ra ở một số huyện... gây thiệt hại và ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất và đời sống của Nhân dân. Trước những khó khăn đó dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh, quyết tâm thực hiện “mục tiêu kép” vừa chống dịch vừa phát triển kinh tế. Trong 9 tháng đầu năm tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đạt được kết quả cụ thể như sau:

I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Trong 9 tháng đầu năm 2021, thời tiết diễn biến bất thường rét đậm, rét hại, giông lốc, sạt lở, gây thiệt hại đối với các loại cây trồng, thủy sản và hạ tầng nông nghiệp. Bệnh dịch tả lợn Châu Phi bùng phát trở lại, bệnh viêm da nổi cục trên đàn gia súc. Sự bùng phát mạnh của dịch Covid-19 ảnh hưởng tới lưu thông hàng hóa, khó khăn trong việc tiêu thụ nông sản, giá thành sản xuất nông sản giảm, khan hiếm giống cây trồng, tâm lý người dân không muốn mở rộng phát triển sản xuất.

1.1. Nông nghiệp

Cây hàng năm

* *Lúa cả năm*: Diện tích gieo trồng ước đạt 32.296,1 ha giảm 1,26% so với chính thức năm trước. Diện tích giảm chủ yếu ở lúa nương cho năng suất thấp, chi phí thóc giống cao, lợi ích kinh tế thấp. Vì vậy trong những năm gần đây bà con giảm dần diện tích lúa nương để đầu tư vào cây trồng cho hiệu quả kinh tế cao hơn như: Chè, chanh leo, sắn, mắc ca, mắc cọp...

Sản lượng lúa thu hoạch ước đạt 153.847,4 tấn tăng 3,41% so với chính thức năm trước (tính đến ngày 15/9 sản lượng thu được ước đạt 49.419 tấn, tăng 8,18% so với cùng kỳ năm trước). Năng suất lúa cả năm ước đạt 47,64 tạ/ha.

Lúa vụ Đông xuân: Diện tích gieo trồng ước đạt 6.782,1 ha giảm 0,38% so với vụ Đông xuân năm trước, diện tích lúa giảm do một số diện tích không đảm bảo nước tưới tiêu nên bà con nhân dân chuyển sang gieo trồng vào vụ Mùa. Sản lượng thu hoạch đạt 37.688,13 tấn tăng 11,14% so với vụ Đông xuân năm trước, năng suất đạt 55,57 tạ/ha. Sản lượng lúa tăng do một phần diện tích gieo trồng năm trước bị mất trắng năm nay đã được cải tạo, đưa vào sử dụng cho thu hoạch.

Lúa vụ Mùa: Diện tích gieo trồng lúa ước đạt 25.514 ha giảm 1,49% so với vụ Mùa năm trước. Sản lượng thu hoạch ước đạt 116.159,3 tấn, tăng 1,12% so với vụ Mùa năm trước (tính đến ngày 15/9 sản lượng ước đạt 11.730,89 tấn, giảm 0,36%). Năng suất ước đạt 45,53 tạ/ha.

* *Ngô*: Diện tích gieo trồng ước đạt 20.762,9 ha giảm 2,31% so với chính thức năm trước. Diện tích ngô giảm do một số diện tích đất nương đã bạc màu không đem lại hiệu quả kinh tế, bà con chuyển sang trồng các loại cây lâu năm như chè, mắc ca, quế theo các dự án của Tỉnh về chuyển đổi cơ cấu cây giống cho năng suất, chất lượng hiệu quả kinh tế cao từ đó góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững cho bà con nhân dân. Sản lượng ước đạt 74.977,4 tấn (tính đến ngày 15/9 sản lượng ước đạt 64.960,9 tấn, tăng 6,16% so với cùng kỳ năm trước). Năng suất ước đạt 36,11 tạ/ha.

* Các loại cây hàng năm khác: Diện tích đậu tương gieo trồng ước đạt 1.155,86 ha giảm 23,2%; sản lượng ước 1.056,4 tấn giảm 24,08% so với cùng kỳ năm trước (tính đến ngày 15/9 sản lượng ước đạt 614,63 tấn, giảm 28,08% so

với cùng kỳ năm trước); năng suất ước đạt 9,14 tạ/ha. Diện tích lạc gieo trồng ước đạt 1.280,5 ha giảm 16,56% so với năm trước; sản lượng ước đạt 1.384,5 tấn giảm 19,21% (tính đến ngày 15/9 sản lượng ước đạt 647,5 tấn); năng suất ước đạt 10,81 tạ/ha.

Cây lâu năm

Ước 9 tháng năm 2021 tổng diện tích trồng cây lâu năm trên địa bàn Tỉnh đạt 34.199,4 ha tăng 9,48% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích tăng cao ở một số cây trồng chính như: Mắc ca, chè, xoài, lê...do phù hợp với điều kiện khí hậu và đem lại hiệu quả kinh tế cao nên bà con mở rộng diện tích trồng mới.

Cao su: Diện tích cao su ước đạt 12.986,1 ha giảm 0,08% so với cùng kỳ năm trước, giảm do một phần diện tích bị cháy bà con chặt đi và đang được cải tạo phục hồi. Sản lượng cao su ước đạt 4.065,7 tấn tăng 31,0% so với cùng kỳ năm trước, tăng do diện tích khai thác mở tăng. Số diện tích trên hiện đang được công nhân các công ty, doanh nghiệp đầu tư chăm sóc theo đúng kỹ thuật, kết hợp với điều kiện đất đai, khí hậu phù hợp nên cây cao su hiện đang phát triển rất tốt.

Chè: Diện tích chè hiện có ước đạt 8.599 ha tăng 10,22% so với cùng kỳ năm trước, tăng do dự án trồng chè đang được triển khai ở các huyện. Sản lượng 9 tháng đầu năm ước đạt 34.214,3 tấn tăng 9,71% so với cùng kỳ năm trước, tăng là do diện tích chè cho thu hoạch tăng 1.265 ha.

* ***Công tác bảo vệ thực vật:*** Công tác dự tính dự báo tình hình sâu bệnh đã được phối hợp thực hiện tốt ngay từ đầu vụ, những đối tượng sâu bệnh hại trên cây trồng 9 tháng đầu năm như: tập đoàn rầy, trứng rầy, sâu đục thân, OBV, chuột, bọ xít dài, bệnh đạo ôn, bệnh bạc lá, bệnh khô vằn... trên cây lúa; sâu keo mùa thu, bệnh đốm lá trên cây ngô; rầy xanh, nhện đỏ, bọ xít muỗi, bệnh héo rũ Panama... trên cây chè và cây ăn quả đã được chỉ đạo phòng trừ kịp thời. Tổng diện tích nhiễm sâu bệnh 9 tháng đầu năm là 3.332 ha, diện tích phòng trừ 3.212 ha, giảm 2.506 ha so với cùng kỳ năm trước, đặc biệt là không có diện tích mất trắng do sâu bệnh.

Chăn nuôi

Số lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu ước tại thời điểm báo cáo như sau:

Đàn trâu ước tính có 92.291 con giảm 2,94% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng trâu xuất chuồng ước đạt 1.874 tấn giảm 6,91% so với cùng kỳ năm trước. Đàn bò ước đạt 21.460 con tăng 10,35%; sản lượng bò xuất chuồng ước đạt 348 tấn giảm 9,47% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng trâu, bò giảm do ảnh hưởng của dịch Covid -19 áp dụng biện pháp giãn cách xã hội một thời gian dài ở một số địa phương ảnh hưởng tới việc mua bán thịt sẩy gửi đi các địa phương khác. Đàn lợn ước đạt 200.312 con tăng 3,98% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng xuất chuồng ước đạt 7.616 tấn tăng 0,74% so với cùng kỳ năm trước. Đàn gia cầm ước đạt 1.705 nghìn con tăng 3,96% so với cùng kỳ năm trước, trong đó đàn gà ước đạt 1.326 nghìn con tăng 4,91% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng xuất chuồng ước đạt 3.955,2 tấn tăng 2,04% so với cùng kỳ

năm trước, trong đó sản lượng gà ước đạt 2.191,2 tấn giảm 0,08% so với cùng kỳ năm trước.

Nhìn chung ngành chăn nuôi trên địa bàn tỉnh phát triển theo hướng tự phát, tự cung tự cấp chưa mang tính chất hàng hóa, đa phần các hộ dân nuôi theo phương thức thả rông, chưa có sự đầu tư sâu về khoa học kỹ thuật, giống và chuồng trại.

*** Công tác phòng chống dịch bệnh:** Từ đầu năm đến nay, một số dịch bệnh nguy hiểm đã xảy ra trên đàn vật nuôi đã xuất hiện trên địa bàn tỉnh làm cho tổng số 1.525 con gia súc nhiễm bệnh, số điều trị khỏi 41 con, chết và tiêu huỷ 1.376 con với tổng trọng lượng 59.469 kg, số đang được nuôi cách ly, chăm sóc nuôi dưỡng 108 con. Cơ quan chuyên môn trên địa bàn giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, thực hiện tiêu huỷ gia súc chết theo quy định, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường trong chăn nuôi, khu vực đang có dịch và những nơi nguy cơ cao (chợ, điểm buôn bán, giết mổ...).

1.2. Lâm nghiệp

Công tác phát triển và bảo vệ rừng tiếp tục được thực hiện tốt, diện tích rừng hiện có tiếp tục được bảo vệ nghiêm ngặt, đi đôi với thực hiện trồng mới, khoanh nuôi tái sinh rừng, gắn với chi trả dịch vụ môi trường rừng.

Trong 9 tháng đầu năm 2021 thời tiết diễn biến phức tạp, tháng 1,2 rét đậm rét hại, tháng 3, 4, 5 nắng nóng, khô hạn, tháng 6, 7 mưa lớn kéo dài gây sạt lở đất ảnh hưởng đến công tác trồng rừng mới, tuy nhiên các huyện đã tranh thủ những ngày nắng ráo, chủ động triển khai nhanh công tác trồng rừng mới. Tổng số cây giống đã chuẩn bị phục vụ công tác trồng rừng năm 2021 và trồng dặm rừng trồng năm 2020 là 7.100 nghìn cây gồm các loài như: Mắc ca, Quế, Sơn tra, Thông, Xoan... Tổng diện tích trồng rừng mới đến nay ước đạt 1.805 ha, đạt 109% KH, trong đó: Rừng sản xuất 1.505 ha (quế 1.155 ha, gỗ lớn 350 ha); rừng phòng hộ 300 ha (sơn tra 100 ha).

Khai thác lâm sản: Sản lượng khai thác gỗ và lâm sản khác 9 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn toàn tỉnh ước đạt 3.500 m³ gỗ các loại, giảm 5,41% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng gỗ khai thác giảm chủ yếu do cây lấy gỗ chưa đủ tuổi khai thác.

Khai thác củi 9 tháng đầu năm 2021 ước đạt 279.095 ste, giảm 10,56% so với cùng kỳ năm trước. Khai thác củi giảm do việc các hộ dân sử dụng các chất đốt thay thế như: Gas, Biogas, Điện... để đun nấu. Số lượng củi được khai thác chủ yếu để làm chất đốt phục vụ cho cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, chế biến thức ăn chăn nuôi, nấu rượu... của nhân dân các dân tộc trong tỉnh và được thu nhặt ở những khu vực ven rừng phòng hộ, rừng tái sinh và các sản phẩm cành cây thu nhặt được từ rừng sản xuất trước.

Thiệt hại rừng: Tính đến thời điểm báo cáo, toàn tỉnh xảy ra 3 vụ cháy rừng giảm 57,14%, diện tích thiệt hại 0,96 ha giảm 67,89% so với cùng kỳ năm trước; ngoài ra còn cháy 1 vụ cây trồng chưa thành rừng 10,77 ha cây trồng.

Tính từ đầu năm đến nay tổng số vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp đã phát hiện đến thời điểm báo cáo là 104 vụ, giảm 50 vụ so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Phá rừng trái pháp luật 20 vụ, diện tích thiệt hại 2,37 ha.

1.3. Thủy sản

Nuôi trồng thủy sản: Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản 9 tháng đầu năm 2021 là 976 ha tăng 1,77% so với cùng kỳ năm trước, do được sự quan tâm đầu tư hỗ trợ của nhà nước cả về giống, kỹ thuật nuôi trồng diện tích và sản lượng nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh ngày càng tăng theo hướng tích cực. Tuy nhiên nuôi trồng thủy sản vẫn theo phương thức nhỏ lẻ chưa có quy mô lớn, chủ yếu là quảng canh, quảng canh cải tiến, đem lại hiệu quả kinh tế không cao cho bà con nhân dân.

Thể tích nuôi cá nước lạnh (cá Tầm, cá Hồi) ước đạt 18.590 m³; Thể tích nuôi cá lồng đạt 134.082 m³.

Sản lượng thủy sản: Tổng sản lượng thủy sản ước tính 9 tháng đầu năm 2021 ước đạt 2.267 tấn tăng 10,00% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng thủy sản tăng chủ yếu ở sản lượng nuôi trồng, cụ thể: Sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 2.012,5 tấn tăng 10,25% so với cùng kỳ năm trước; Sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 254,5 tấn tăng 8,02% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng do diện tích nuôi trồng thủy sản lồng bè, bể bồn năm nay cho thu hoạch tăng cao.

2. Sản xuất công nghiệp

Trong 9 tháng đầu năm 2021, tình hình hoạt động của các doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất cá thể công nghiệp trên địa bàn vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, bị gián đoạn do tác động của dịch bệnh covid-19 đã ảnh hưởng rất lớn đến quá trình sản xuất kinh doanh. Mặc dù vậy, từng cơ sở, doanh nghiệp vừa đảm bảo các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19, vừa tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động sản xuất.

Chỉ số sản xuất công nghiệp 9 tháng đầu năm có chỉ số 104,68%, tăng 4,68% so với cùng kỳ năm trước, trong đó chỉ số quý I, II tăng mạnh, tuy nhiên sang quý III chỉ số giảm 6,22% (nguyên nhân giảm chủ yếu do ngành sản xuất và phân phối điện giảm 6,46%) tác động làm cho chỉ số chung 9 tháng tăng thấp. Cụ thể chỉ số các ngành như sau:

- *Ngành công nghiệp khai khoáng* có chỉ số 120,0%, tăng 20,0% so với cùng kỳ năm trước. Trong 9 tháng đầu năm 2021 các cơ sở khai thác tập trung nguồn lực, nhân lực phát triển sản xuất phục vụ nhu cầu xây dựng và sửa chữa. Chỉ số tăng cao so với cùng kỳ năm trước là do 6 tháng đầu năm 2020 dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, phải thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg của Chính phủ, nên các cơ sở khai thác ngừng hoạt động dẫn đến chỉ số giảm sâu.

- *Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo* có chỉ số 104,76%, tăng 4,76% so với cùng kỳ năm trước. Tăng chủ yếu do ngành sản xuất chế biến thực phẩm

tăng 5,77% so với cùng kỳ. Trong 9 tháng thời tiết thuận lợi đối với công tác trồng chè, đồng thời diện tích chè cho thu hoạch tăng dẫn đến sản lượng chè tươi tăng; Bên cạnh đó, các công ty chế biến chè lớn và các cơ sở chế biến nhỏ lẻ trên địa bàn Tỉnh tập trung đầy đủ nguồn nhân lực để sản xuất chè.

Một số ngành chế biến khác như: giết mổ; chế biến giò chả, thịt sấy, xúc xích, Lạp xườn, xay sát, sản xuất bún, bánh đa, miến dong... vẫn tiếp tục duy trì sản xuất ổn định.

Các ngành: Ngành chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre nứa tăng 22,67% so với cùng kỳ; Ngành sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 15,4% so với cùng kỳ; Ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 2,17% so với cùng kỳ; Ngành Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng 5,85% so với cùng kỳ... cũng đã tác động tăng tới chỉ số ngành công nghiệp chế biến, chế tạo.

- *Ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí* có chỉ 104,6%; tăng 4,6% so với cùng kỳ. Trong 9 tháng đầu năm có thêm 5 công trình thủy điện đi vào phát điện gồm: *Nậm Bon công suất 4 MW phát điện tháng 01/2020; Nậm Sì Lường 1 công suất 30 MW phát điện tháng 02/2020; Nậm Be công suất 4,6 MW phát điện tháng 5/2020; Nậm Bùm 1 công suất 16MW phát điện tháng 7; Nậm Ban 1 công suất 9MW phát điện tháng 8.* TCT Điện lực Miền bắc vẫn điều tiết sản lượng điện phát ra; ngoài ra sản lượng điện phân phối vẫn đảm bảo cung cấp đầy đủ nhu cầu của người sử dụng, khắc phục nhanh các sự cố bất ngờ không để xảy ra tình trạng mất điện, thiếu điện kéo dài;

- *Ngành Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải* có chỉ số 104,64%, tăng 4,64% so với cùng kỳ. Trong 9 tháng do nhu cầu tiêu dùng tăng nên sản lượng tăng, ngành Khai thác, xử lý và cung cấp nước có chỉ số tăng 7,55%; Hoạt động thu gom rác thải tăng 2,28%; Công ty CP cấp nước Tỉnh và Các công ty, HTX thu gom rác thải trên địa bàn TP và các huyện vẫn đảm bảo cung cấp nước ổn định, đầy đủ, lắp đặt mới nhanh chóng cũng như liên tục cho công nhân theo dõi các hệ thống nước đang sử dụng để kịp thời thay thế, sửa chữa các thiết bị đã cũ, hỏng đảm bảo phục vụ tốt nhất nhu cầu tiêu dùng trong Tỉnh;

Sản lượng một số sản phẩm sản xuất chủ yếu 9 tháng đầu năm 2021: Một số sản phẩm chủ yếu do các doanh nghiệp công nghiệp sản xuất dự ước là: Điện sản xuất ước đạt 4.570,19 triệu kwh, tăng 4,59% so với cùng kỳ năm trước; Chè khô ước đạt 5.320 tấn, tăng 11,2% so với cùng kỳ năm trước; Đá các loại đạt 438.681 m³, tăng 20,18% so với cùng kỳ năm trước; Xi măng Portland đen ước đạt 4.248 tấn, giảm 32,31% so với cùng kỳ năm trước; Gạch và gạch khối xây dựng bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo đạt 70.560 nghìn viên, tăng 0,55% so với cùng kỳ năm trước...

Sản phẩm chè và điện vẫn là sản phẩm chủ lực ngành công nghiệp của tỉnh. Doanh thu của 2 sản phẩm này đóng góp phần lớn vào tổng sản phẩm (GRDP) của tỉnh.

Chỉ số sử dụng lao động 9 tháng đầu năm 2021: Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn giảm 6,86% so với cùng kỳ năm trước. Tình hình sử dụng lao động giảm ở hầu hết các ngành và giảm mạnh ở các ngành như: ngành khai khoáng giảm 11,01%, sản xuất chế biến thực phẩm giảm 22,87%, sản xuất đồ uống giảm 10,0%, ngành chế biến gỗ giảm 24,21%, sản xuất từ kim loại đúc sẵn giảm 18,18%..., tuy nhiên ngành sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 8,93%. Theo thành phần kinh tế, doanh nghiệp ngoài quốc doanh giảm 13,56% so với cùng kỳ năm trước; doanh nghiệp nhà nước giảm 0,74% so với cùng kỳ năm trước.

3. Hoạt động dịch vụ

3.1. Bán lẻ hàng hóa và dịch vụ xã hội

Trong 9 tháng đầu năm trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 bùng phát ở các tỉnh phía Nam, tuy nhiên trong tình chịu ảnh hưởng nhẹ của dịch bệnh, chính vì vậy tình hình hoạt động thương mại và dịch vụ có xu hướng tăng.

* Dự ước tổng mức bán lẻ hàng hóa 9 tháng đầu năm 2021 đạt 4.302.737 triệu đồng, tăng 11,86% so với cùng kỳ năm trước (tuy nhiên trong quý III tăng thấp, tăng 2,59% do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh trong tỉnh và cả nước). Được sự chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh về công tác phòng chống dịch, kịp thời, hiệu quả và do người dân có kinh nghiệm phòng chống dịch tốt hơn. Bên cạnh đó ngày 4/8 UBND tỉnh ban hành Quyết định thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động tự do gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và tổ chức “Tuần lễ hỗ trợ, kết nối việc làm cho lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19”, giúp người dân ổn định cuộc sống vừa phát triển kinh tế, vừa phòng chống dịch an toàn, hiệu quả. Sở Công thương cũng đã phối hợp với UBND các huyện, thành phố theo dõi diễn biến cung cầu, giá cả các mặt hàng thiết yếu; chủ động kiểm soát, điều tiết giá các mặt hàng, đảm bảo nguồn cung dồi dào, chất lượng đảm bảo, giá cả hợp lý, đáp ứng đủ nhu cầu tiêu dùng cho người dân trong mùa dịch.

* Doanh thu dịch vụ xã hội 9 tháng đầu năm 2021: Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 383.025 triệu đồng, tăng 12,33% so với cùng kỳ năm trước (trong quý III ước đạt 121.054 triệu đồng, giảm 2,09% so với quý trước, giảm 1,27% so với cùng kỳ năm trước); doanh thu du lịch lữ hành đạt 1.591 triệu đồng, giảm 13,30% so với cùng kỳ năm trước (trong quý III giảm mạnh, giảm 86,46% so với quý trước, giảm 88,14% so với cùng kỳ năm trước do diễn biến phức tạp của dịch bệnh trên cả nước đặc biệt là 2 thành phố lớn là Hà Nội và TP Hồ Chí Minh); doanh thu dịch vụ khác đạt 304.825 triệu đồng, tăng 3,17% so với cùng kỳ năm trước.

9 tháng đầu năm 2021 doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống và dịch vụ khác tăng do công tác phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả nên các hoạt động sản xuất kinh doanh hoạt động ổn định, tuy nhiên do dịch bệnh covid-19 ở phía Nam chịu ảnh hưởng nặng nên hoạt động du lịch lữ hành giảm mạnh.

3.2. Vận tải hành khách và hàng hóa

Hoạt động vận tải 9 tháng đầu năm, tập trung chủ yếu trong những tháng đầu năm hoạt động tương đối tốt, nhưng từ đầu tháng 5 do ảnh hưởng từ dịch Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, có nhiều ca lây nhiễm trong cộng đồng ở các tỉnh lân cận, Hà Nội và trong cả nước. Chính vì vậy, Tỉnh đã chỉ đạo tạm dừng hoạt động vận chuyển hành khách liên tỉnh từ ngày 23/7 đã ảnh hưởng rất lớn đến ngành vận tải hành khách. Đối với hoạt động vận tải hàng hóa vẫn được bảo đảm do nhu cầu tiêu dùng, sản xuất, đầu tư xây dựng tăng cao cũng đã tác động đến doanh thu vận tải hàng hóa.

Tổng doanh thu vận tải 9 tháng đầu năm 2021 ước đạt 203.834 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 21,68%. Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách đạt 60.679 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 7,21% (trong quý III doanh thu vận tải hành khách giảm mạnh, giảm 56,62% so với cùng kỳ năm trước); Doanh thu vận tải hàng hóa đạt 141.383 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 29,51% (trong quý III doanh thu vận tải hàng hóa giảm 7,86% so với cùng kỳ năm trước); Doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 1.772 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 1,26%.

Khối lượng hành khách, hàng hóa vận chuyển, luân chuyển:

Số lượng hành khách vận chuyển đạt 929 nghìn HK, so với cùng kỳ năm trước tăng 6,80%. Số lượt hành khách luân chuyển đạt 90.416 nghìn lượt HK.Km, so với cùng kỳ năm trước tăng 11,27%.

Khối lượng hàng hóa vận chuyển đạt 1.462 nghìn tấn, so với cùng kỳ năm trước tăng 34,04%. Khối lượng hàng hóa luân chuyển đạt 57.205 nghìn Tấn.Km, so với cùng kỳ năm trước tăng 33,65%.

3.3. Hoạt động của Doanh nghiệp

Chín tháng đầu năm, cấp đăng ký thành lập mới 75 doanh nghiệp, lũy kế trên toàn tỉnh có 1.665 DN, với tổng vốn đăng ký 33.406,4 tỷ đồng, trong đó 1.400 DN kê khai thuế, chiếm 84% tổng số doanh nghiệp; thành lập mới 25 hợp tác xã, lũy kế trên toàn tỉnh có 347 HTX, trong đó có 251 HTX hoạt động sản xuất kinh doanh.

Phê duyệt chủ trương đầu tư 07 dự án với vốn đăng ký đầu tư trên 1.815 tỷ đồng, điều chỉnh 23 dự án thuộc lĩnh vực công nghiệp và xây dựng. Hoàn thành trang trại nuôi lợn tập trung, an toàn sinh học với quy mô lớn nhất tỉnh (khoảng 12.000 con).

Thực hiện điều chỉnh Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021 tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, ứng phó với dịch Covid-19. Tổ chức buổi làm việc để nắm bắt tình hình và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các Công ty, Doanh nghiệp, Hợp tác xã trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản (chè, chuối) trên địa bàn tỉnh.

3.4. Hoạt động du lịch

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2021 ước đạt 216.804 lượt khách, tăng 1,4% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: khách quốc tế đạt 5 lượt khách, khách nội địa đạt 216.799 lượt khách.

Hoạt động lữ hành: Tổng lượt khách du lịch theo tour là 143 lượt khách, giảm 53 lượt khách so với cùng kỳ năm trước.

Tính đến thời điểm hiện tại mạng lưới khách sạn có 32 khách sạn tăng 10,34% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khách sạn 3 sao trở lên 3 khách sạn, số phòng khách sạn là 977 phòng giảm 3,55% so với cùng kỳ năm trước; công suất sử dụng phòng là 63%.

II. KIỂM CHẾ LẠM PHÁT, ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ

1. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 9 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn tỉnh là 100,36%, tăng 0,36% so với cùng kỳ năm trước (quý III tăng 0,19% so với quý trước, tăng 0,75% so với cùng kỳ năm trước). CPI 9 tháng đầu năm tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do ảnh hưởng từ chỉ số giá của nhóm giao thông tăng 8,09% so với cùng kỳ năm trước (nguyên nhân tăng do nhiều lần điều chỉnh giá xăng dầu trong nước tăng).

So với cùng kỳ năm trước, các nhóm hàng biến động với mức tăng, giảm như sau: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 2,87%; Đồ uống và thuốc lá tăng 0,95%; May mặc, giày dép và mũ nón tăng 3,08%; Nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD giảm 2,24%; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,13%; Thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,05%; Giao thông tăng 8,09%; Bưu chính viễn thông tăng 0,15%; Giáo dục tăng 1,87%; Văn hóa, giải trí và du lịch giảm 1,43%; Hàng hóa và dịch vụ khác tăng 3,41%.

Chỉ số giá vàng: Giá vàng trong nước biến động theo giá vàng thế giới; Giá vàng trên địa bàn tỉnh bình quân 9 tháng đầu năm tăng 15,37% so với cùng kỳ năm trước do chịu sự tác động của việc giá vàng trong nước tăng. Giá vàng chỉ bán lẻ bình quân 9 tháng trên địa bàn tỉnh ở mức 5.658.133 đồng/chi.

Chỉ số giá đô la mỹ: Chỉ số giá đô la Mỹ bình quân 9 tháng đầu năm giảm 0,79% so với cùng kỳ năm trước. Giá bình quân 9 tháng 1USD = 23.094 VNĐ.

2. Đầu tư, xây dựng

2.1. Vốn đầu tư

Trong 9 tháng đầu năm công tác thực hiện vốn đầu tư rất được tỉnh quan tâm, các chủ đầu tư thường xuyên đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu khối lượng hoàn thành. UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo giải quyết vướng mắc trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng, sớm bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công.

Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh 9 tháng đầu năm 2021 ước đạt 5.526.789 triệu đồng; so với cùng kỳ năm trước tăng 7,36% (trong quý III ước đạt 1.709.029 triệu đồng; giảm 11,52% so với quý trước do ảnh hưởng của thời

tiết không thuận lợi, mưa nhiều; giảm 2,86% so với cùng kỳ năm trước, giảm ở khu vực ngoài nhà nước do ảnh hưởng của dịch bệnh nên giá cả nguyên vật liệu dùng trong xây dựng tăng). Trong đó: Vốn Nhà nước trên địa bàn ước đạt 2.573.474 triệu đồng, chiếm 46,56% tổng vốn đầu tư trên địa bàn, so với cùng kỳ năm trước tăng 35,04%; Vốn ngoài Nhà nước ước đạt 2.953.315 triệu đồng, chiếm 53,44% tổng vốn đầu tư trên địa bàn, so với cùng kỳ năm trước giảm 8,91%.

So với cùng kỳ năm trước tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng tăng 7,36% là do tình hình thực hiện vốn nhà nước trên địa bàn tăng mạnh, tăng 35,04% trong đó các dự án lớn thực hiện đầu tư từ đầu năm đến nay đạt khá cao 300,9 tỷ đồng; các dự án mới năm 2021 đã thực hiện được 319,8 tỷ đồng. Bên cạnh đó, 9 tháng đầu năm 2020 dịch bệnh Covid-19 diễn biến rất phức tạp nên tỉnh đã tạm dừng nhiều hoạt động, trong đó những đơn vị thi công các công trình tại các địa điểm đông dân cư đã tạm dừng hoạt động hoặc cắt giảm nhân công dẫn đến vốn đầu tư thực hiện bị giảm.

Đối với hoạt động đầu tư trực tiếp của nước ngoài, tỉnh không thu hút được vốn đầu tư của các tổ chức và doanh nghiệp nước ngoài, do các điều kiện khắc nghiệt về thời tiết cũng như địa hình phức tạp, dân cư thưa thớt, trong nước dịch bệnh covid-19 bùng phát trở lại.

2.2. Xây dựng

Giá trị sản xuất ngành xây dựng 9 tháng đầu năm 2021 (theo giá hiện hành) ước đạt 4.937.104 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 12,40%. Giá trị sản xuất ngành xây dựng 9 tháng đầu năm 2021 (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 3.378.780 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 11,08% (trong quý III ước đạt 1.144.505 triệu đồng, so với quý trước giảm 4,77%, so với cùng kỳ năm trước tăng 18,50%).

Giá trị sản xuất xây dựng 9 tháng năm 2021 dự ước tăng 11,08% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: công trình nhà ở tăng 6,68%; công trình nhà không để ở tăng 8,22%; công trình kỹ thuật dân dụng tăng 16,23%; hoạt động xây dựng chuyên dụng tăng 5,80%. Nguyên nhân giá trị sản xuất tăng là do các hoạt động xây dựng các công trình trên địa bàn tỉnh vẫn ổn định không bị ảnh hưởng lớn bởi các biện pháp giãn cách xã hội do dịch Covid-19 trong 9 tháng đầu năm nay. Tình hình lãi xuất cho vay của ngân hàng ổn định. Các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng các công trình sớm bàn giao theo kế hoạch của chủ đầu tư. Bên cạnh đó, giá một số mặt hàng vật liệu xây dựng như sắt, thép tăng do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

3. Tài chính, tín dụng ngân hàng

Thu, chi ngân sách: Triển khai quyết liệt nhiều biện pháp quản lý thu, khai thác nguồn thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời. Đáp ứng kịp thời nhiệm vụ chi phát sinh; ưu tiên bố trí kinh phí cho công tác phòng, chống dịch Covid-19. Đến ngày 10/9/2021, tổng thu ngân sách địa phương 9 tháng đạt 7.555,6 tỷ đồng, tăng 4% dự toán Trung ương giao,

bằng 99% dự toán HĐND tỉnh giao; thu ngân sách trên địa bàn đạt 1.208,8 tỷ đồng, bằng 82% dự toán Trung ương giao, bằng 63% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 1,9% so với cùng kỳ năm trước (ước đến ngày 30/9/2021, thu ngân sách trên địa bàn đạt 1.432,3 tỷ đồng, đạt 74,8% dự toán HĐND tỉnh giao). Tổng chi ngân sách địa phương đến ngày 10/9/2021 đạt 4.777,03 tỷ đồng, bằng 62% dự toán HĐND tỉnh giao.

Hoạt động ngân hàng: Hệ thống các tổ chức tín dụng hoạt động đảm bảo an toàn, hiệu quả, lãi suất huy động vốn và lãi suất cho vay ổn định, góp phần thúc đẩy sản xuất của doanh nghiệp và hộ dân. Tổng huy động vốn lũy kế đến ngày 30/9/2021 ước đạt 16.646 tỷ đồng, tăng 3,2%, trong đó nguồn vốn huy động tại địa phương đạt 7.941 tỷ đồng, tăng 11,16%. Tổng dư nợ ước đạt 15.926 tỷ đồng, tăng 3,98% so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ nợ xấu nội bảng là 2%. Các tổ chức tín dụng tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho người dân và doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; tính lũy kế từ đầu chương trình đã thực hiện miễn giảm lãi vay cho 413 khách hàng, với dư nợ miễn giảm lãi vay 642 tỷ đồng; cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ cho 154 khách hàng, với dư nợ 624 tỷ đồng; doanh số thực hiện cho vay mới 1.501 tỷ đồng, với 372 khách hàng còn dư nợ.

III. BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI, PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC, Y TẾ, VĂN HÓA VÀ CÁC LĨNH VỰC XÃ HỘI KHÁC

1. Dân số, lao động, việc làm và đời sống dân cư

Được sự quan tâm, tạo điều kiện của lãnh đạo tỉnh, trong quý các cơ quan chức năng đã tổ chức chương trình “Tuần hỗ trợ kết nối việc làm cho người lao động bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19” nhằm kết nối, tiếp cận thông tin thị trường lao động kết nối giữa người sử dụng lao động và người lao động, thúc đẩy giải quyết việc làm cho người lao động chưa, nhất là người lao động trở về địa phương do ảnh hưởng của đại dịch covid-19. Tình hình lao động việc làm trong quý III có biến động nhẹ.

1.1. Dân số và lao động việc làm

Quý III năm 2021, dân số của tỉnh Lai Châu ước tính là 475.545 người trong đó: Khu vực thành thị là 83.990 người, khu vực nông thôn là 391.555 người; Dân số từ 15 tuổi trở lên là 312.384 người, chiếm 65,68% tổng dân số toàn tỉnh.

Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên dự ước quý III năm 2021 là 294.872 người, chiếm 62% tổng dân số toàn tỉnh, chia ra khu vực thành thị là 36.997 người, chiếm 12,55% so với lực lượng lao động; Khu vực nông thôn là 257.875 người, chiếm 87,45% so với lực lượng lao động, tăng 0,18% so với quý trước. Trong đó lực lượng lao động có việc làm là 287.796 người, chiếm 97,60% so với lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên, tăng 0,33% so với quý trước.

Nhờ chính sách hỗ trợ của Nhà nước tổ chức tuần lễ hỗ trợ kết nối việc làm cho người lao động bị ảnh hưởng của dịch covid-19 đã phỏng vấn và bố trí được trên 360 người được tuyển dụng, bố trí việc làm cùng nhiều chương trình

hỗ trợ việc làm khác... Mặt khác, tình hình lao động làm việc trong tỉnh không chịu nhiều ảnh hưởng của dịch bệnh, hầu hết các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, ngành nghề kinh doanh vẫn hoạt động ổn định tạo việc làm cho người lao động.

1.2. Tình hình đời sống dân cư

a. Thực trạng đời sống cán bộ, công nhân viên chức, người lao động hưởng lương

*** Khu vực nhà nước**

9 tháng đầu năm 2021 mức lương cơ sở vẫn giữ ở mức 1.490.000 đồng/tháng. Dự kiến đến hết năm 2021 sẽ không tăng lương theo lộ trình. Mức lương cơ sở này được áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng vũ trang.

Thu nhập bình quân đầu người của cán bộ, công nhân viên chức tỉnh Lai Châu 9 tháng năm 2021 ước tính khoảng 5,4 triệu đồng/người/tháng. Một số đơn vị không có phụ cấp công vụ hoặc phụ cấp ngành thu nhập khoảng 4,8 triệu đồng/người/tháng với mức thu nhập trên đã phần nào đảm bảo chi tiêu sinh hoạt của cán bộ, công nhân viên chức và người lao động, tuy nhiên Lai Châu là một tỉnh có giá cả hàng tiêu dùng đắt đỏ so với cả nước, đời sống cán bộ, công chức tại các xã vùng sâu, vùng xa của tỉnh mặc dù được hưởng phụ cấp ưu đãi cao nhưng về cơ sở vật chất nhiều nơi chưa hoàn thiện như điện, đường, trường trạm, đường xá giao thông đi lại khó khăn, một số cán bộ còn phải thuê nhà ở, hoặc ở nhờ... đã phần nào ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của cán bộ công chức và người lao động.

*** Khu vực doanh nghiệp**

Trong 9 tháng đầu năm cấp đăng ký thành lập mới 75 doanh nghiệp (DN), lũy kế trên toàn tỉnh có 1.665 DN, với tổng vốn đăng ký 33.406,4 tỷ đồng. Số doanh nghiệp thành lập mới phần nào tạo việc làm, thu nhập cho người lao động đang thất nghiệp.

Triển khai xây dựng Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025”. Chỉ đạo các đơn vị liên quan thành lập các Tổ công tác đề hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các Nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực dự án. Thực hiện điều chỉnh Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021 tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, ứng phó với dịch Covid-19. Việc hỗ trợ góp phần làm giảm bớt khó khăn cho các doanh nghiệp, phục hồi sản xuất và kinh doanh, tạo việc làm cho người lao động có thu nhập, phát triển kinh tế gia đình và địa phương ổn định cuộc sống.

b. Đời sống nông dân ở địa phương

Nhìn chung đời sống dân cư khu vực nông thôn tuy đã có nhiều chính sách hỗ trợ của đảng và nhà nước trong việc định hướng sản xuất, hỗ trợ cây

trồng, vật nuôi... song còn gặp nhiều khó khăn như thiên tai, dịch bệnh... Nhiều xã vùng cao, vùng sâu, vùng xa quá trình canh tác và sản xuất nông nghiệp của người dân còn lạc hậu, chủ yếu dựa vào điều kiện tự nhiên là chính nên năng suất và chất lượng sản phẩm không cao, sản phẩm làm ra còn mang tính tự cung tự cấp là chủ yếu... dẫn đến sản xuất không ổn định nên còn gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống.

2. Công tác an sinh xã hội

*** Tình hình thiếu đói giáp hạt**

Thực hiện Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 5/02/2021 về việc phân bổ gạo cứu đói giáp hạt năm 2021. Căn cứ vào số lượng gạo được phân bổ và số hộ bị đói giáp hạt, UBND các huyện, thành phố đã lập phương án phân bổ gạo và chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn kịp thời cấp phát gạo cho các hộ dân. Phân bổ 438,855 tấn gạo cứu đói giáp hạt năm 2021 cho 6.537 hộ, 29.257 khẩu. Đối tượng là các hộ thiếu đói giáp hạt, hỏa hoạn, mất mùa, các nhân khẩu đói thuộc 8 huyện/thành phố góp phần giảm bớt khó khăn, ổn định cuộc sống cho bà con.

Công tác xóa đói, giảm nghèo tiếp tục được triển khai thực hiện, tuy nhiên tỷ lệ hộ đói, nghèo vẫn còn cao so với cả nước, kết quả giảm nghèo chưa bền vững, các hộ đã thoát nghèo đời sống còn rất khó khăn, nguy cơ tái nghèo cao. Một bộ phận người nghèo vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa chủ động vươn lên thoát nghèo. Nguồn lực cho công tác giảm nghèo còn hạn chế, nhất là nguồn lực tại chỗ của cộng đồng, họ hàng. Cán bộ làm công tác giảm nghèo trình độ chuyên môn còn hạn chế, phong tục tập quán của người dân địa phương còn lạc hậu nên việc khảo sát các nhu cầu hỗ trợ cho người nghèo chưa sát thực tế. Mặt khác, thiên tai lũ lụt, địa hình không thuận lợi cũng làm ảnh hưởng đến quá trình sản xuất nông nghiệp của bà con dẫn đến tình trạng đói giáp hạt vẫn xảy ra.

*** Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ vùng nghèo, người nghèo.**

Việc triển khai thực hiện hiệu quả những chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đáp ứng nhu cầu chính đáng về nguồn vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách khác có điều kiện tổ chức sản xuất kinh doanh, nâng cao thu nhập, cải thiện điều kiện sống, nhằm giúp người dân có vốn để sản xuất kinh doanh, cải thiện kinh tế, vươn lên xóa đói, giảm nghèo. Ngân hàng chính sách tỉnh tiếp tục giải ngân cho các cá nhân thuộc diện vay với lãi suất ưu đãi trên địa bàn tỉnh. Cụ thể tính đến 31/08/2021: Cho vay hỗ trợ ưu đãi người nghèo 132.236 triệu đồng cho 2.438 khách hàng; Cho vay giải quyết việc làm 99.073 triệu đồng cho 1.774 khách hàng; Hỗ trợ cho hộ gia đình sản xuất kinh doanh vùng khó khăn 187.817 triệu đồng cho 4.278 khách hàng; Cho vay nguồn nước sạch và vệ sinh môi trường 61.515 triệu đồng cho 3.169 khách hàng.

Các tổ chức tín dụng tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho người dân và doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-

19; tính lũy kế từ đầu chương trình đã thực hiện miễn giảm lãi vay cho 413 khách hàng, với dư nợ miễn giảm lãi vay 642 tỷ đồng; cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ cho 154 khách hàng, với dư nợ 624 tỷ đồng; doanh số thực hiện cho vay mới 1.501 tỷ đồng, với 372 khách hàng còn dư nợ.

*** Bảo trợ xã hội**

Công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện, tổ chức trao tặng 1.732 suất quà với tổng trị giá 519,8 triệu đồng cho 1.724 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh; thực hiện phẫu thuật tim bẩm sinh và hỗ trợ tiền ăn, đi lại sau phẫu thuật cho 10 trẻ em với tổng tiền 419,6 triệu đồng.

Trong 9 tháng đầu năm đã thực hiện cấp 7.019 thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi.

Tổ chức tặng quà tết cho người có công, người nghèo và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn. Tổng số: 141.088 suất quà, trị giá trên 50 tỷ đồng.

*** Thực hiện chính sách với người có công**

Tặng quà cho người có công và thân nhân nhân dịp Tết nguyên đán, tổng số 2.524 suất, trị giá 2.239,4 triệu đồng, (Trong đó: Quà Chủ tịch nước 984 suất, số tiền 302,4 triệu đồng; quà của UBND tỉnh 614 suất, số tiền 1.228 triệu đồng; quà của các huyện, thành phố 644 suất, số tiền 436 triệu đồng; các tập thể, cá nhân khác 282 suất, số tiền 273 triệu đồng).

Tổ chức thăm hỏi, trao quà cho người có công, thân nhân người có công với cách mạng nhân kỷ niệm 74 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/7 với 2.996 suất quà, trị giá 1.491,05 triệu đồng. (Trong đó; Quà Chủ tịch nước là 970 suất, trị giá 297 triệu đồng; quà của UBND tỉnh là 58 suất, trị giá 116 triệu đồng; các huyện, thành phố tặng quà với 1.035 suất, trị giá 747,1 triệu đồng; các tổ chức cá nhân khác tặng 933 suất quà, trị giá 330,95 triệu đồng)

3. Giáo dục, đào tạo

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; tỷ lệ học sinh khá, giỏi các cấp đều tăng so với năm học trước. Tổ chức thành công các kỳ thi, hội thi, đặc biệt là kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 đảm bảo an toàn, khách quan, đúng quy chế, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT đạt 98,86%; công nhận hoàn thành chương trình tiểu học, công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2020-2021. Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Ban hành Chỉ thị về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2021-2022; tổ chức khai giảng năm học mới và triển khai nhiệm vụ học kỳ I năm học 2021-2022 đảm bảo các điều kiện dạy và học, phòng chống dịch theo quy định. Tiếp tục thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch.

4. Y tế

4.1. Tình hình dịch bệnh

* Dịch viêm đường hô hấp cấp Covid-19

Tính từ ngày 01/01 đến ngày 6/9/2021 qua điều tra giám sát phát hiện 56.421 trường hợp. Số đã hoàn thành cách ly và theo dõi sức khỏe 56.004 người, hiện còn 417 người đang thực hiện cách ly và theo dõi sức khỏe (trong đó cách ly tại cơ sở y tế 10 người, tại khu tập trung 258 người, tại nhà 14 người, tự theo dõi sức khỏe 135 người). Số mẫu xét nghiệm là 23.567 mẫu, hiện có kết quả 23.546 mẫu âm tính; 20 mẫu dương tính SARS-COV-2/06 bệnh nhân (01 F0 BN 76405 tại tỉnh và 05 F0 tái dương tính đã điều trị khỏi ngoại tỉnh trở về), không có trường hợp tử vong nào.

Tính đến ngày 18/9/2021 Tổng số mũi tiêm chủng vac xin Covid là 79.246 mũi trong đó tiêm mũi 1 là 44.288 liều, mũi 2 là 34.958 liều.

Thành lập 3 đoàn công tác gồm 96 Y, Bác sỹ, Điều dưỡng, kỹ thuật viên, tham gia, hỗ trợ phòng chống dịch tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía nam.

* Các dịch bệnh khác như: Bệnh sốt rét tính đến 6/9/2021 phát hiện 56 bệnh nhân sốt rét có ký sinh trùng P.Vivax, giảm 18 ca so với cùng kỳ năm trước, không có ca tử vong; Bệnh Đại tình hình bệnh đại tiếp tục diễn biến phức tạp tại một số huyện, thành phố, vẫn còn hiện tượng chó cắn người, có biểu hiện chạy rông mất tích, tính đến 2/9/2021 có 1.168 người bị chó nghi dại cắn đến tư vấn tiêm phòng dại trên địa bàn toàn tỉnh (số đã được tiêm phòng dại 1.057 người) giảm 355 người so với cùng kỳ năm trước, có 1 trường hợp tử vong do bệnh dại; Sốt phát ban nghi sởi tính đến 6/9/2021 giám sát phát hiện 12 ca sốt phát ban nghi sởi, giảm 07 trường hợp so với cùng kỳ năm trước, không có trường hợp tử vong; Viêm não nhật bản trong 9 tháng, giám sát phát hiện 44 trường hợp nghi viêm não nhật bản do vi rút (trong đó có 05 trường hợp dương tính với VNNB; 30 trường hợp âm tính, 09 trường hợp đang chờ kết quả xét nghiệm); Bệnh Phong - da liễu số liệu ước 9 tháng năm 2021 số lượt người đến khám phát hiện bệnh da là 58.412 lượt, điều trị 25.082 lượt người mắc bệnh da; Bệnh Lao, phát hiện 79 BN lao mới trong đó (62BN AFB (+), tăng 4 bệnh nhân so với cùng kỳ năm trước, số bệnh nhân lao khác phát hiện trong kỳ báo cáo là 17 bệnh nhân.

4.2. HIV/AIDS

Thực hiện chương trình an toàn truyền máu: Thực hiện đúng quy định an toàn truyền máu 100% các đơn vị máu đều được sàng lọc HIV trước khi truyền.

Lũy kế từ đầu năm đến 31/8/2021 số người nhiễm HIV là 34 người; tổng số người nhiễm HIV/AIDS hiện còn sống tại tỉnh là 1.468 người, tỷ lệ hiện mắc HIV còn sống là 0,31%. Số người đang điều trị ARV là 1.187 người. Tổng số bệnh nhân tử vong là 31 người. Hiện tại có 8 cơ sở điều trị và 30 điểm cấp phát thuốc Methadone, tổng số bệnh nhân nghiện được điều trị bằng Methadone 2.174 người.

4.3 Tình hình ngộ độc thực phẩm

Tính từ 1/1 đến 31/8/2021 trên địa bàn xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm do vi sinh vật gây ra tại bản Gia Khâu I, xã Sùng Phài, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (ăn thịt lợn xào, thịt lợn áp chảo, thịt gà quay) với 282 người ăn, 217 người mắc, 110 người đi viện, không có trường hợp tử vong. 01 sự cố về an toàn thực phẩm tại bản Háng lìa 1, xã Tả Ngảo - Sìn Hồ với 420 người ăn trong đó 92 người mắc phải nhập viện điều trị, không có trường hợp tử vong.

5. Hoạt động văn hoá, thể thao

Do diễn biến phức tạp của dịch Covid 19 bùng phát trở lại từ cuối năm 2020 nên các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao 9 tháng đầu năm 2021 bị gián đoạn và tạm dừng. Một số hoạt động vẫn được tổ chức vào thời điểm 6 tháng đầu năm do trên địa bàn tỉnh Lai Châu chưa ghi nhận ca nhiễm Covid-19 nào nên các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao một số hoạt động được tổ chức nhưng phải đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Một số hoạt động văn hóa, văn nghệ như sau: Tổ chức khai mạc thành công hoạt động khinh khí cầu tại Quảng trường Nhân dân tỉnh do UBND tỉnh phối hợp với Công ty Cổ phần Truyền thông, Đối ngoại Việt Nam (VRI), Báo Tiền Phong, Công ty Cổ phần Tiền Phong. Tổ chức Giải Dù lượn đường trường PuTaLeng mở rộng năm 2020 (Putaleng XC open năm 2020) và hoạt động Khinh khí cầu do UBND tỉnh Lai Châu tổ chức. Khai mạc “Tuần văn hóa - du lịch Lai Châu tại Hà Nội”. Tối 23/1, tại chợ San Thàng, Trung tâm Văn hóa nghệ thuật tỉnh phối hợp với Bảo tàng tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố, UBND xã San Thàng tổ chức Triển lãm tranh cổ động, ảnh tư liệu. Tổ chức trang trí và trưng bày triển lãm “Hoa đào” tại khu Quảng trường Nhân dân tỉnh dịp tết Nguyên đán Tân sửu 2021. Tối ngày (13/3), tại Điểm du lịch cộng đồng Bản Thẳm, xã Bản Hòn (huyện Tam Đường), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức chương trình giao lưu, đón Đoàn Famtrip (Đoàn Caravan Hiệp hội Du lịch Hà Nội) khảo sát xây dựng, phát triển du lịch Lai Châu. Ngày 15/3 - 15/4 Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức Hội thi “Vẽ tranh theo sách” lần thứ 3, năm 2021 dành cho học sinh tiểu học, THCS trên địa bàn thành phố Lai Châu. Sáng ngày (7/4), Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) thành phố Lai Châu tổ chức trao giải Cuộc thi “Phụ nữ với vẻ đẹp thành phố Lai Châu” năm 2021. Ngày (20-21/4) Lễ hội Then Kin Pang năm 2021 được tổ chức tại xã Khổng Lào huyện Phong Thổ...

Một số hoạt động thể thao như sau: Từ ngày 19 - 21/3, Đảng ủy Khối Các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh tổ chức Giải cầu lông tranh Cúp Ba Sao năm 2021. Ngày 21/3, Thành đoàn Lai Châu tổ chức Giải Bóng đá mini 7 người. Sáng ngày (17/4), Đảng ủy Khối Các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức khai mạc Giải bóng đá 7. Trong 2 ngày (17-18/4), Hội Người cao tuổi thành phố Lai Châu phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin thành phố tổ chức Giải bóng chuyền hơi người cao tuổi thành phố lần thứ III, năm 2021. Sáng ngày (17/4), tại sân bóng đá Công an tỉnh, Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam thành phố Lai Châu tổ chức khai

mạc Giải bóng đá thanh niên thành phố Lai Châu TN - CUP lần thứ IV, năm 2021. Sáng ngày (28/3), Ban Tổ chức Lễ phát động cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2021-2030; Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân và Giải Việt dã truyền thống Thanh niên tỉnh Lai Châu mở rộng lần thứ XV, năm 2021. Ngày 24/4 đại diện Công đoàn Ngân hàng Việt Nam trên địa bàn phối hợp với công đoàn cơ sở các đơn vị tổ chức khai mạc Giải bóng chuyền hơi các chi nhánh Ngân hàng Lai Châu. Ngày 16-18/7 Tổ chức giải vô địch bóng chuyền hơi các câu lạc bộ tỉnh Lai Châu lần thứ IV, năm 2021.

6. Tai nạn giao thông

Thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhiệm vụ đảm bảo trật tự ATGT để làm thay đổi cơ bản tình hình giao thông trên địa bàn, khắc phục triệt để những tồn tại kéo dài từ những năm trước... Tuy nhiên trong 9 tháng đầu năm vẫn xảy ra 49 vụ tai nạn đáng tiếc khiến 24 người bị chết và 50 người bị thương; So với cùng kỳ năm trước giảm 09 vụ, số người bị chết tăng 01 người, số người bị thương giảm 23 người.

7. Thiệt hại thiên tai

Trong 9 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra một số đợt rét đậm, rét hại, mưa đá, dông, lốc ảnh hưởng, thiệt hại đến tài sản của Nhân dân, Về người: 13 người bị thương; về tài sản: Tổng số 522 nhà bị hư hỏng, tóc mái; 200 con gia súc bị chết rét; trên 176 ha cây trồng các loại bị gãy, dập; 0,7 ha nuôi trồng thủy sản bị cuốn trôi, vùi lấp; một số công trình cơ sở hạ tầng bị thiệt hại, ảnh hưởng, một số tuyến đường giao thông bị sạt lở với khối lượng hồng sạt, sạt là trên 3500m³ ước tổng thiệt hại trên 43 tỷ đồng.

Công tác ứng phó, triển khai, khắc phục: UBND các huyện đã khẩn trương chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Bộ đội Biên phòng tỉnh và UBND các xã huy động nhân lực cùng nhân dân chủ động khắc phục, sửa chữa nhà bị hư hỏng để ổn định cuộc sống. Thăm hỏi gia đình có người bị thương. Tổ chức thống kê thiệt hại báo cáo theo quy định. Hội Chữ thập đỏ, phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện đã huy động sử dụng nguồn kinh phí xã hội hóa để hỗ trợ một phần cho các hộ dân bị thiệt hại (hỗ trợ từ 1 đến 2 triệu đồng/hộ). Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo các phòng, ban trực thuộc đôn đốc các đơn vị thi công trú đóng trên địa bàn hót, dọn sạt sạt thông tuyến kịp thời đảm bảo giao thông thông suốt. Tiếp tục tổ chức ứng trực 24/24 giờ để nắm bắt tình hình thiên tai qua các thông tin đại chúng khi có diễn biến thời tiết bất thường xảy ra, để có biện pháp ứng phó kịp thời.

8. Môi trường

Những năm qua, công tác phòng cháy, chữa cháy đã được tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và đạt được những kết quả tích cực. Lực lượng Công an nhân dân, nòng cốt là Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy đã phối hợp với các lực lượng và sự tham gia của các tầng lớp nhân dân đã tích cực triển khai các biện pháp phòng ngừa; kịp thời chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ các vụ

cháy, nổ, sự cố, tai nạn, hạn chế thiệt hại về người và tài sản, góp phần bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, tình hình cháy, nổ, sự cố, tai nạn vẫn diễn biến phức tạp, trong 9 tháng đầu năm xảy ra 12 vụ cháy, làm 02 người chết và 03 người bị thương, ước thiệt hại khoảng 1.960 triệu đồng và 38,107 ha rừng. Phát hiện và xử lý 101 vụ vi phạm môi trường với tổng số tiền xử phạt là 420,6 triệu đồng.

IV. KHÁI QUÁT CHUNG VÀ ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP TRONG 3 THÁNG CUỐI NĂM

Nhìn chung tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2021 gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên với sự chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo các cấp, các ngành địa phương cùng với sự nỗ lực của toàn dân, kiểm soát dịch bệnh tốt nên tình hình kinh tế - xã hội của Tỉnh tiếp tục phát triển và đạt được những kết quả nổi bật. Sản xuất nông, lâm, thủy sản sản xuất theo hướng tích cực, có sản lượng tăng so với năm trước; chỉ số công nghiệp tăng ở hầu hết các ngành; hoạt động dịch vụ ổn định; doanh nghiệp tiếp tục đăng ký thành lập mới; chỉ số giá tiêu dùng ổn định, kiềm chế lạm phát tốt; đầu tư, xây dựng tăng... Các hoạt động văn hóa, xã hội đạt được nhiều kết quả khả quan, bố trí sắp xếp việc làm cho người lao động trở về từ vùng dịch; an sinh xã hội được đảm bảo; tình hình dịch bệnh được kiểm soát tốt...

*** Về kinh tế**

Tập trung thu hoạch cây trồng vụ Mùa và sản xuất vụ Thu, Đông đảm bảo tiến độ. Tăng cường triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, tập trung phát triển sản xuất chăn nuôi, nhất là chăn nuôi tập trung quy mô trang trại.

Thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô hanh, điều tra, xử lý nghiêm minh các vụ vi phạm quy định về phòng cháy chữa cháy rừng. Chủ động theo dõi, ứng phó với các diễn biến phức tạp của thời tiết.

Đẩy mạnh hỗ trợ quảng bá, tìm đầu ra, thị trường tiêu thụ cho sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực; tiếp tục phát triển thêm sản phẩm OCOP.

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, tạo điều kiện khôi phục phát triển sản xuất kinh doanh. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp.

Tăng cường công tác quản lý thị trường, theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả hàng hóa thiết yếu trên địa bàn tỉnh để kịp thời triển khai giải pháp điều tiết cung cầu hàng hóa thiết yếu, phục vụ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân trong phòng, chống Covid-19, mùa mưa lũ, những tháng cuối năm 2021 và tết Nguyên đán năm 2022.

Đẩy mạnh thu ngân sách; thực hiện quyết liệt các biện pháp chống thất thu, giảm nợ đọng thuế. Thực hiện quản lý chi ngân sách đảm bảo tiết kiệm, đúng quy định.

Đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công. Rà soát, theo dõi tiến độ từng dự án, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác giải ngân; khẩn trương quyết toán, bàn giao các dự án hoàn thành để sớm đưa vào sử dụng hoàn thành kế hoạch năm.

Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến du lịch trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội; tiếp tục khai thác hiệu quả các khu, điểm du lịch đã đầu tư; tập trung phát triển du lịch cộng đồng, văn hóa.

*** Về văn hóa - xã hội**

Tiếp tục thực hiện các mục tiêu giáo dục theo Chỉ thị 11/CT-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2021-2022. Phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể và gia đình học sinh huy động tối đa học sinh ra lớp, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần.

Duy trì và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; chủ động phòng chống dịch bệnh, đảm bảo đủ thuốc, trang thiết bị thiết yếu phục vụ công tác dự phòng và điều trị; tiếp tục giám sát chặt chẽ, thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19. Triển khai lập hồ sơ quản lý sức khỏe của người dân bằng sổ điện tử trên địa bàn tỉnh.

Đôn đốc chỉ đạo các huyện, thành phố, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đẩy nhanh tiến độ thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo chỉ tiêu kế hoạch giao năm 2021.

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn và phát huy các giá trị, bản sắc văn hóa dân tộc gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Tổ chức các sự kiện văn hóa theo kế hoạch trong điều kiện dịch Covid-19 được đẩy lùi.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông.

Trên đây là báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội quý III và 9 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- Vụ TKTH&PBTTTK - TCTK;
- TT tư vấn và dịch vụ TK - TCTK
- Tỉnh uỷ Lai Châu;
- HĐND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh LC;
- Lãnh đạo Cục TK Lai Châu;
- Lưu: TH, VT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Vũ Mạnh Khiết

